

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 452 /2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022

Giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh ngày 11/4/2001.

Địa chỉ: xóm 7, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Tạm trú: xóm K, xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Trần Trọng H, sinh ngày 29/8/1999.

Địa chỉ: xóm 7, xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Trọng H.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao con chung cháu Trần Phương Tuệ A(Giới tính: nữ), sinh ngày 31/12/2019 cho anh Trần Trọng H trực tiếp chăm sóc nuôi

đưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị T vì anh H không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị T người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không được ai cản trở.

Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

-Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị T, anh Trần Trọng H không yêu cầu giải quyết.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị T nộp 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) ly hôn sơ thẩm.Nhưng được tính trừ trong số tiền 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số:0012144 ngày 05/10/2022. Chị T đã nộp đủ án phí, trả lại cho chị T số tiền 150.000đ(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Yên Thành
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS Yên Thành
- UBND xã L(nơi ĐKKH)

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc